

VÀ BẤT ĐỘNG SẢN



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2012

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG XÉT TỐT NGHIỆP THÁNG 10 NĂM 2012

1- Thời gian: Ngày 04 tháng 10 năm 2012.

2- Thành phần.

1. TS. Nguyễn Văn Tân - Chủ tịch hội đồng.
2. ThS. Bùi Văn Hải _Phó trưởng khoa – Phó chủ tịch hội đồng.
3. CN. Cần Kim Dũng _ Giáo vụ khoa - Thư ký hội đồng:
4. ThS. Lê Ngọc Lãm _Phó Trưởng Khoa _Chủ tịch công đoàn - Ủy viên.
5. KS. Đinh Quang Vinh _Bí thư đoàn khoa _Ủy viên

- Căn cứ quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng hệ chính quy (Quyết định số 25/2006/QĐ-BGD-ĐT ngày 26 /6 /2006).

- Căn cứ quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng hệ vừa làm vừa học (Quyết định số 36/2007/QĐ-BGD-ĐT ngày 28/6/2007 của Bộ Trưởng Bộ Giáo Dục).

- Căn cứ vào thẩm quyền và trách nhiệm thi hành Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v ban hành : “Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

- Căn cứ Quyết định số 1302/QĐ-ĐT-ĐHNL ký ngày 05 tháng 9 năm 2008 về Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh ;

- Căn cứ kết quả học tập toàn khoá và đơn xin xét tốt nghiệp bổ sung.

Hội đồng xét tốt nghiệp cấp Khoa thống nhất kết quả như sau:

Bảng tổng hợp tình hình xét tốt nghiệp các khoá trong Khoa.

STT	Lớp	Sĩ số	Số sinh viên đã tốt nghiệp	Số sinh viên chưa tốt nghiệp	Số SV cần xét trong đợt này	Số sinh viên còn nợ môn học
1	CD07CQ	102	98	4	0	4
2	CD08CQ	130	94	36	20	16
3	DH05DC	42	42	0	0	0
4	DH05QL	154	152	2	0	2
5	DH05TB	81	79	2	0	2

6	DH06DC	58	54	4	0	4
7	DH06QL	105	103	2	0	2
8	DH06TB	59	58	1	0	1
9	DH07DC	62	62	0	0	1
10	DH07QL	112	112	0	0	4
11	DH07TB	106	103	3	0	3
12	DH08DC	42	0	42	28	14
13	DH08QL	102	0	102	66	36
14	DH08TB	92	0	92	68	24
15	LT09QL	70	22	48	10	38
16	TC04QL	106	103	3	1	2
17	TC04QLAG	96	86	10	0	10
18	TC04QLDL	46	45	1	0	1
19	TC04QLKH	74	62	12	0	12
20	TC04QLLA	80	79	1	0	1
21	TC04QLNT	103	99	4	2	2
22	TC04QLPY	57	48	9	0	9
23	TC05QL	90	81	9	0	9
24	TC05QLBN	72	63	9	0	9
25	TC05QLBX	55	44	11	0	11
26	TC05QLLD	61	55	6	0	6
27	TC05TBVL	54	52	2	0	2
28	TC06QL	55	38	17	0	17
29	TC06QLBT	90	71	19	0	19
30	TC06QLCC	69	54	15	0	15
31	TC06QLCM	96	74	22	0	22
32	TC06QLQ9	97	67	30	0	30
33	TC06QLTG	115	106	9	0	9
34	TC07QLBN	125	83	42	0	42
35	CD09CQ	116	0	0	Bổ sung BB	
TỔNG		2974	2289	569	195	379

*** DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT.**

I. Chính quy.

I.1. Lớp CD08CQ. Có 20 sinh viên đạt.

STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	8166003	Nguyễn Việt	Anh	10/07/1989	CD08CQ	
2	8166006	Đỗ Văn	Ba	04/06/1989	CD08CQ	
3	8166016	Nguyễn Thế	Cường	01/05/1989	CD08CQ	
4	8166021	Hồ Thị Xuân	Diệu	19/12/1989	CD08CQ	
5	8166029	Phạm Văn	Định	22/01/1986	CD08CQ	
6	8166047	Nguyễn Hoàng	Hiệp	02/05/1990	CD08CQ	
7	8166055	Bùi Văn	Huân	01/01/1990	CD08CQ	
8	8166056	Bùi Tuấn	Hùng	16/12/1988	CD08CQ	

9	7333080	Lữ Duy	Lân	19/07/1987	CD08CQ	
10	8166079	Trịnh Thị Cẩm	Loan	30/06/1989	CD08CQ	
11	8166085	Phan Tấn	Lực	30/03/1984	CD08CQ	
12	8166099	Đỗ Thị	Ngân	10/10/1989	CD08CQ	
13	8166107	Nguyễn Hiền	Ngoan	06/07/1990	CD08CQ	
14	8166108	Huỳnh Thị Bảo	Ngọc	29/10/1990	CD08CQ	
15	8166109	Lê Viết	Ngọc	02/04/1989	CD08CQ	
16	6119021	Nguyễn Trọng	Nhân	20/10/1988	CD08CQ	
17	8166125	Vũ Quang	Phát	22/01/1990	CD08CQ	
18	8166155	Trần Anh	Thị	21/06/1990	CD08CQ	
19	8166179	Trần Quốc	Tuấn	24/09/1988	CD08CQ	
20	8166193	Phan Thị	Xuyên	/ /87	CD08CQ	

Lớp DH08QL. Có 66 sinh viên đạt.

STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	8124008	Trần Quốc	Cường	25/06/1990	DH08QL	
2	8124009	Trần Hùng	Duẩn	10/02/1990	DH08QL	
3	8124010	Trần Thị	Dung	24/03/1990	DH08QL	
4	8124013	Trần Văn	Dũng	10/12/1990	DH08QL	
5	8124014	Vũ Văn	Dũng	08/03/1988	DH08QL	
6	8124012	Nguyễn Thị Kiều	Duyên	02/09/1989	DH08QL	
7	8124016	Nguyễn Thị Hồng	Đào	10/01/1990	DH08QL	
8	8124018	Nguyễn Thị Hải	Hà	27/01/1990	DH08QL	
9	7124026	Nguyễn Việt	Hà	01/01/1988	DH08QL	
10	8124020	Dương Thị Ngọc	Hạnh	17/07/1990	DH08QL	
11	8124021	Lê Thị Ngọc	Hạnh	28/09/1989	DH08QL	
12	8124022	Nguyễn Thị	Hạnh	21/11/1990	DH08QL	
13	8124023	Nguyễn Thị Tuyết	Hạnh	07/12/1990	DH08QL	
14	8124024	Lê Thị	Hằng	21/09/1990	DH08QL	
15	8124025	Nguyễn Thị Kim	Hằng	27/05/1990	DH08QL	
16	8124027	Đỗ Thị Ngọc	Hân	16/10/1990	DH08QL	
17	8124029	Tăng Thanh	Hậu	01/01/1990	DH08QL	
18	8124030	Nguyễn Thị	Hiền	01/10/1990	DH08QL	
19	8146110	Nguyễn Thị	Hiệp	10/06/1989	DH08QL	
20	8124033	Nguyễn Thị Thu	Hoài	16/05/1990	DH08QL	
21	7124037	Nguyễn Xuân	Hoàng	11/02/1989	DH08QL	
22	8124035	Nguyễn Hải	Huy	15/07/1990	DH08QL	
23	8124037	Trần Mộng	Khanh	16/04/1990	DH08QL	
24	8124038	Nguyễn Bá	Khánh	18/06/1990	DH08QL	
25	8124039	Phạm Thùy Pha	Lê	06/07/1989	DH08QL	
26	8146115	Thông Thị Mỹ	Lê	27/01/1989	DH08QL	
27	8124040	Phan Thị Bích	Liên	23/10/1990	DH08QL	
28	8124041	Nguyễn Thị Hồng	Lĩnh	19/05/1989	DH08QL	
29	8124042	Nguyễn Thị Châu	Long	07/10/1990	DH08QL	
30	8124044	Nguyễn Khoa	Luân	01/10/1990	DH08QL	
31	8124045	Nguyễn Đăng	Luận	10/03/1989	DH08QL	
32	8124046	Vũ Phương	Ly	03/04/1990	DH08QL	
33	8124048	Phạm Thị	May	18/09/1989	DH08QL	
34	8124049	Lê Hoài	Nam	23/07/1990	DH08QL	
35	8124050	Nguyễn Hoàng	Nam	16/08/1990	DH08QL	
36	8124108	Ya	Niệm	28/04/1987	DH08QL	

37	8124062	Ngô Văn	Quyết	21/02/1990	DH08QL	
38	8124063	Huỳnh Ngọc	Son	03/03/1990	DH08QL	
39	8124064	Phan Thị Thu	Sương	10/05/1990	DH08QL	
40	8124109	Thông Thị Thu	Sương	10/01/1989	DH08QL	
41	8124065	Trần Thị Thu	Sương	28/11/1989	DH08QL	
42	8124066	Nguyễn Minh	Tâm	11/02/1990	DH08QL	
43	8124068	Huỳnh Thị	Tha	01/01/1990	DH08QL	
44	8124069	Đỗ Thị Hồng	Thanh	07/03/1990	DH08QL	
45	8124070	Lê Thị	Thanh	19/08/1990	DH08QL	
46	8124071	Nguyễn Duy	Thanh	27/10/1990	DH08QL	
47	8124072	Nguyễn Hoàng	Thành	25/01/1990	DH08QL	
48	8124073	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	12/12/1989	DH08QL	
49	8124075	Đinh Trần Đức	Thiện	21/03/1990	DH08QL	
50	8124076	Đoàn Thị Phương	Thu	12/09/1990	DH08QL	
51	8124078	Nguyễn Thị Bích	Thủy	15/10/1990	DH08QL	
52	8124079	Trần Thị	Thủy	06/04/1990	DH08QL	
53	8124080	Lê Thị Minh	Thư	21/03/1990	DH08QL	
54	8124081	Hoàng Văn	Thực	20/04/1990	DH08QL	
55	8124082	Lê Trung	Tín	20/01/1990	DH08QL	
56	8124083	Nguyễn Hà	Trang	12/10/1990	DH08QL	
57	8124085	Phạm Thị Ngọc	Trang	12/07/1989	DH08QL	
58	8124087	Bùi Việt	Trình	12/09/1990	DH08QL	
59	8124090	Huỳnh Phi	Trưởng	06/11/1990	DH08QL	
60	8124094	Uông Thị	Tư	16/04/1989	DH08QL	
61	8124095	Trịnh Xuân	Tứ	02/09/1990	DH08QL	
62	8124100	Nguyễn Thị ái	Viên	24/11/1990	DH08QL	
63	8146129	Lê Thị	Vinh	08/04/1989	DH08QL	
64	8124101	Ngô Trí	Vinh	01/12/1990	DH08QL	
65	8124103	K' Đăng Phan Lâm	Vũ	01/03/1990	DH08QL	
66	8146130	Trịnh Minh	Vũ	02/08/1989	DH08QL	

Lớp DH08TB. Có 68 sinh viên đạt.

STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	8135001	Nguyễn Thị Phan	Anh	18/03/1990	DH08TB	
2	8135003	Võ Thị Hồng	ánh	01/07/1990	DH08TB	
3	8135004	Nguyễn Phong	Bảo	04/06/1990	DH08TB	
4	8135005	Võ Quốc	Bình	13/04/1990	DH08TB	
5	8135006	Ngô Ngọc Phương	Châu	08/02/1990	DH08TB	
6	8135008	Lê Đình	Chinh	06/01/1988	DH08TB	
7	8135009	Trần Thành	Công	28/11/1990	DH08TB	
8	8135012	Trương Thị Mỹ	Duyên	02/05/1990	DH08TB	
9	8135015	Võ Thị	Đại	15/02/1990	DH08TB	
10	8135017	Phan Hải	Đăng	24/01/1989	DH08TB	
11	7135088	Đỗ Trọng	Đức	09/06/1988	DH08TB	
12	8135019	Huỳnh Lê	Hà	25/05/1990	DH08TB	
13	8135021	Nguyễn Mạnh	Hải	28/10/1990	DH08TB	
14	8135022	Nguyễn Ngọc	Hạnh	10/06/1990	DH08TB	
15	8135025	Nguyễn Thị Thu	Hiền	22/02/1990	DH08TB	
16	8124032	Đinh Thị Ngọc	Hiệp	12/07/1990	DH08TB	
17	8135031	Nguyễn Thị Thanh	Hương	13/02/1990	DH08TB	
18	8135033	Phan Trần	Khang	24/03/1990	DH08TB	

19	8135035	Nguyễn Đăng	Khoa	25/10/1990	DH08TB	
20	8135036	Nguyễn Thành	Lam	12/09/1990	DH08TB	
21	8135038	Phạm Huy	Lập	10/06/1990	DH08TB	
22	8135040	Kiều Thị Mỹ	Lê	14/04/1990	DH08TB	
23	8135042	Đoàn Thụy Yến	Linh	07/02/1990	DH08TB	
24	8135044	Nguyễn Thị	Linh	15/03/1990	DH08TB	
25	8135045	Nguyễn Văn	Long	26/10/1988	DH08TB	
26	8135048	Phạm Thị Trà	Ly	20/06/1990	DH08TB	
27	8135050	Cao Thị Trúc	Mai	/ /89	DH08TB	
28	8135051	Trần Hoàng	Minh	07/08/1990	DH08TB	
29	8135049	Lê Thị Ly	Na	29/06/1990	DH08TB	
30	8135053	Võ Thị Mỹ	Nga	13/07/1989	DH08TB	
31	8135055	Lê Đăng	Ngo	10/10/1990	DH08TB	
32	8135056	Tăng Bảo	Ngọc	25/04/1990	DH08TB	
33	8135057	Phan Thị Hạnh	Nguyên	21/08/1990	DH08TB	
34	8135058	Trịnh Như	Nguyệt	10/08/1990	DH08TB	
35	8135059	Phan Việt	Ngữ	07/05/1990	DH08TB	
36	8135060	Bùi Thị Thắm	Nhanh	/ /89	DH08TB	
37	8135062	Tô Nguyễn Trọng	Nhân	10/08/1990	DH08TB	
38	8135063	Trần Thiện	Nhân	15/12/1990	DH08TB	
39	8135064	Trịnh Minh	Nhân	10/09/1990	DH08TB	
40	8135066	Hồ Thị Thảo	Nhi	02/09/1990	DH08TB	
41	8135067	Phan Yến	Nhi	21/08/1990	DH08TB	
42	8135069	Võ Thị Tú	Ni	05/05/1990	DH08TB	
43	8135072	Lê Hữu	Phúc	19/02/1990	DH08TB	
44	8135073	Lê Thị	Phương	20/09/1990	DH08TB	
45	8135074	Lê Thị Mai	Phương	24/04/1990	DH08TB	
46	8135075	Lư Thị Thu	Phương	24/07/1990	DH08TB	
47	8135076	Phạm Thị Thúy	Phượng	12/04/1990	DH08TB	
48	8135079	Vũ Văn	Quyết	07/08/1990	DH08TB	
49	8135080	Nguyễn Lưu Như	Quỳnh	24/03/1990	DH08TB	
50	8135082	Lê Thanh	Tâm	27/11/1990	DH08TB	
51	8135089	Trần Ngọc	Thái	10/02/1990	DH08TB	
52	8135084	Nguyễn Văn Tú	Thành	15/08/1989	DH08TB	
53	8135085	Chu Thị Phương	Thảo	22/09/1990	DH08TB	
54	8135087	Trần Phương	Thảo	19/07/1990	DH08TB	
55	8159005	Nguyễn Cảnh	Thiệu	20/04/1990	DH08TB	
56	8135096	Lê Thị Phương	Thúy	09/07/1990	DH08TB	
57	8135097	Nguyễn Thị Hằng	Thương	28/09/1990	DH08TB	
58	8135099	Võ Việt	Tín	04/07/1990	DH08TB	
59	8135100	Nguyễn Hải	Toàn	26/08/1989	DH08TB	
60	8135101	Dương Thị Quỳnh	Trang	13/07/1990	DH08TB	
61	8135104	Lê Thị Lệ	Trinh	27/03/1990	DH08TB	
62	8135105	Dư Xuân	Trung	08/12/1990	DH08TB	
63	8135110	Dương Thị	Tú	06/12/1990	DH08TB	
64	8135111	Huỳnh Cẩm	Tú	07/07/1990	DH08TB	
65	8135109	Nguyễn Hoàng	Tuấn	26/03/1990	DH08TB	
66	8135118	Lê Hoài	Vũ	25/11/1986	DH08TB	
67	8135120	Nguyễn Phi	Yến	27/12/1990	DH08TB	

68	8135121	Trần Bội	Yến	04/09/1990	DH08TB	
----	---------	----------	-----	------------	--------	--

Lớp DH08DC. Có 28 sinh viên đạt.

STT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	8151002	Nguyễn Thành	Chiến	26/01/1990	DH08DC	
2	8151018	Phạm Thị	Đào	10/12/1990	DH08DC	
3	8151003	Phạm Thành	Đúng	20/10/1990	DH08DC	
4	8151019	Nguyễn Thị Thu	Hà	25/06/1990	DH08DC	
5	8151004	Trần Quốc	Hải	19/04/1990	DH08DC	
6	8151020	Phạm Thị	Hiền	01/01/1990	DH08DC	
7	8151007	Trần Thị Bích	Mai	30/05/1990	DH08DC	
8	8162003	Huỳnh Văn	Minh	/ /90	DH08DC	
9	8151026	Nguyễn Thị Thúy	Nga	23/05/1990	DH08DC	
10	7151060	Ngô Kim	Ngân	07/10/1989	DH08DC	
11	8151028	Nguyễn Bình	Nguyên	03/09/1990	DH08DC	
12	8151029	Phạm Thị Trúc	Nguyên	09/08/1990	DH08DC	
13	8151033	Mai Tú	Phi	04/12/1990	DH08DC	
14	8151034	Ngô Thị Tú	Quyên	01/11/1987	DH08DC	
15	8151035	Lê Thị	Sáu	26/12/1990	DH08DC	
16	8151036	Đinh Bắc Nam	Sơn	15/02/1990	DH08DC	
17	8151012	Lưu Đức	Tài	27/07/1990	DH08DC	
18	8151038	Lương Thị Nguyệt	Thanh	08/04/1990	DH08DC	
19	8151014	Nguyễn Phước	Thới	20/05/1989	DH08DC	
20	8151039	Võ Thị Phương	Thúy	14/06/1989	DH08DC	
21	8151015	Phùng Thị Xuân	Trang	02/01/1990	DH08DC	
22	8151041	Nguyễn Thị Bích	Trâm	02/11/1990	DH08DC	
23	8151046	Nguyễn Xuân	Vĩnh	29/03/1990	DH08DC	
24	8151048	Nguyễn Thụy Như	ý	30/07/1989	DH08DC	
25	8151016	Nguyễn Văn	ý	08/09/1989	DH08DC	
26	8151047	Lê Hồng	Yến	04/08/1989	DH08DC	
27	7151082	Nguyễn Thị Khánh	Trâm	10/10/1989	DH08DC	
28	7151039	Bùi Văn	An	10/11/1989	DH08DC	

Lớp LT09QL. Có 10 sinh viên đạt.

STT	MSSV	Họ và tên		Lớp	Ghi chú
1	9424005	Trần Hữu	Bình	LT09QL	
2	9424008	Trần Thị Phương	Dung	LT09QL	
3	9424012	Trần Thị Bích	Hà	LT09QL	
4	9424016	Nguyễn thị Ngọc	Hân	LT09QL	
5	9424018	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	LT09QL	
6	9424032	Nguyễn Thị Hồng	Linh	LT09QL	
7	9424035	Lê Xuân	Lợi	LT09QL	
8	9424060	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	LT09QL	
9	9424065	Đinh Thị Khuê	Tú	LT09QL	
10	9424068	Phùng Văn	Vinh	LT09QL	

B Vừa làm vừa học.**Lớp TC04QL** Có 01 sinh viên đạt.

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Hệ ĐT	Ghi chú
1	04224024	Vũ Dương Hải	TC04QL	VLVH	

Lớp TC04QLNT. Có 02 sinh viên đạt.

Stt	MSSV	Họ và tên	Lớp	Hệ ĐT	Ghi chú
1	0422604	Võ Đức Trọng	TC04QLNT	VLVH	
2	04224530	Lê Huy Hòa	TC04QLNT	VLVH	

C. Danh sách sinh viên các lớp chưa đạt tốt nghiệp.

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Hệ	Hạn trả nợ	Ghi chú
1	7333134	Đỗ Tường Quân	CD07CQ	Chính quy	15/08/2012	Nợ môn
2	6333175	Trần Thị Thanh Tuyết	CD07CQ	Chính quy	15/08/2012	Nợ môn
3	7333165	Nguyễn Hữu Thuận	CD07CQ	Chính quy	15/08/2012	Nợ môn
4	8166015	Lê Phụng Cơ	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
5	7333103	Bùi Ngọc Minh	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
6	8166104	Đặng Ngọc Nghĩa	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
7	8166112	Lê Nguyễn Hoàn Thảo Nguyên	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
8	7151064	Phạm Tấn Nhựt	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
9	8166127	Mạc Lê Đăng Phong	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
10	8166143	Phạm Minh Tân	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
11	8166185	Ngô Ngọc Tường	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
12	8166152	Phạm Thị Thảo	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
13	8166154	Nguyễn Hữu Thắng	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
14	8166195	Lưu Hải Yên	CD08CQ	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
15	6124050	Đỗ Văn Hợp	DH06QL	Chính quy	15/08/2012	Nợ môn
16	6135014	Trịnh Duy Đức	DH06TB	Chính quy	15/08/2012	Nợ môn
17	6146003	Danh Dũng	DH07QL	Chính quy	15/08/2013	Nợ môn
18	5124131	Nguyễn Nhựt Trường	DH07QL	Chính quy	15/08/2013	Nợ môn
19	7135124	Ngô Thị Tú Phụng	DH07TB	Chính quy	15/08/2014	Nợ môn
20	7135141	Phạm Thị Toan	DH07TB	Chính quy	15/08/2013	Nợ môn
21	8151001	Nguyễn Thị Ngọc Bích	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
22	8151022	Đoàn Tấn Hoàng	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
23	8151005	Đào Nhật Huy	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
24	7151053	Nguyễn Đức Huynh	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
25	8151008	Nguyễn Văn Mạnh	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
26	7151061	Phạm Quang Nghĩa	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
27	8151009	Bùi Thị Ngoan	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
28	8162005	Trần Hữu Phú	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
29	8151037	Huỳnh Thanh Tâm	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
30	7151026	Bùi Ngọc Tấn	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
31	8151045	Mai Thanh Tùng	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
32	8151044	Hoàng Ngọc Tuyên	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
33	7151033	Lê Hữu Trọng	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn

34	8151042	Thái Công	Trường	DH08DC	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
35	8124006	Lê Minh	Cảnh	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
36	8146108	Nguyễn Thị	Duyên	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
37	7124019	Đỗ Văn	Đại	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
38	7124021	Võ Thành	Đăng	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
39	8124017	Lê Thị	Đương	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
40	8124026	Nguyễn Thu	Hằng	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
41	8124107	Lê Thanh	Hiền	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
42	8124115	Nguyễn Việt	Hung	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
43	8124036	Phạm Thị	Hương	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
44	8124106	Đinh Lê Trọng	Lân	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
45	7124064	Phạm Thiên	Long	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
46	8124043	Nguyễn Tấn	Lộc	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
47	8124047	Nguyễn Đình	May	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
48	7124072	Trương Công	Nam	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
49	8146119	Thị Thu	Ngà	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
50	8124051	Phan Xuyên	Ngọc	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
51	8124054	Lê Thị Yến	Nhi	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
52	8124056	Võ Xuân	Phú	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
53	8124061	Vũ Quang	Quý	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
54	8124067	Trần Minh	Tâm	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
55	7124121	Bế Viết	Tiến	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
56	8124091	Phạm Văn	Tuân	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
57	8124092	Võ Quốc	Tuấn	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
58	8124096	Nguyễn Hoàng	Tỷ	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
59	8146123	Nguyễn Hồng	Thanh	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
60	8124077	Mông Văn	Thủ	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
61	7124114	Trần Đình	Thủ	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
62	7124115	Lê Đăng	Thuận	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
63	7124134	Lê Hữu	Trọng	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
64	8124088	Đặng Huỳnh	Trung	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
65	8124099	Nguyễn Thị	Vân	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
66	8124102	Huỳnh Văn	Vũ	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
67	8124104	Trần Văn	Vương	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
68	8124105	Nguyễn Xuân	Xa	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
69	8124110	Hà Thị Hải	Yến	DH08QL	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
70	8124005	Nguyễn Phương Ngọc	Bội	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
71	8135011	Lưu Tấn	Cường	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
72	7135080	Nguyễn Hữu	Chí	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
73	8135014	Trần Văn	Đào	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
74	8135016	Lê Tuấn	Đạt	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
75	8135018	Trương Minh	Đức	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
76	8135020	Hoàng Thị Nguyên	Hải	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
77	8135026	Lê Văn	Hiếu	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
78	8135028	Bùi Công	Huy	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
79	8135029	Trần Công	Huy	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
80	8135046	Nguyễn Đình Hồng	Lộc	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
81	8135052	Phan Nhật	Nam	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
82	8135061	Nguyễn Văn	Nhân	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn

83	8135065	Đào Ngọc Thảo	Nhi	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
84	7135058	Trần Minh	Quý	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
85	8135098	Nguyễn Thanh Thủy	Tiên	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
86	8135086	Nguyễn Thị Phương	Thảo	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
87	8135092	Bùi Vương	Thịnh	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
88	8135094	Trần Vương	Thông	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
89	8135095	Trần Thị Ngọc	Thùy	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
90	8135102	Nguyễn Thị Thùy	Trang	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
91	8135103	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
92	8135115	Phạm Thị	Vân	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
93	8135117	Trương Công	Việt	DH08TB	Chính quy	15/08/2016	Nợ môn
94	9424001	Nguyễn Thị Như	An	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
95	9424004	Đinh Nam	Bình	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
96	9424007	Nguyễn Văn	Diện	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
97	9424009	Huỳnh Thị Thùy	Dương	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
98	9424010	Nguyễn Anh	Đăng	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
99	9424014	Nguyễn Hồng	Hải	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
100	9421017	Trịnh Thị Thu	Hằng	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
101	9424013	Lê Thị Ngọc	Hân	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
102	9424019	Nguyễn	Hiệp	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
103	9424021	Lê Thị	Hoa	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
104	9424023	Lê Thị Xuân	Hòa	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
105	9424024	Trần Thanh	Hoàng	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
106	9424025	Nguyễn Thị Tuyết	Hồng	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
107	9424027	Lê Ngọc	Hùng	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
108	9424026	Nguyễn Việt	Hùng	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
109	9424029	Nguyễn Quốc	Khanh	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
110	9424031	Đặng Hữu	Linh	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
111	9424042	Hồ Thị Thùy	Linh	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
112	9424034	Nguyễn Thị Kim	Loan	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
113	9424037	Trần Thị Vương	Minh	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
114	9424038	Nguyễn Thị Thùy	Ngân	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
115	9424039	Trịnh Thị Thanh	Ngọc	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
116	9424042	Dương Minh	Phú	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
117	9424044	Trần Văn	Phương	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
118	9424043	Nguyễn Tuyết	Phượng	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
119	9424045	Nguyễn Ngọc	Quân	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
120	9424050	Hồ Thị Tuệ	Thanh	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
121	9424051	Trần Thị Kim	Thanh	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
122	9424052	Trương Thị Ngọc	Thanh	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
123	9424053	Lê Thị	Thảo	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
124	9424049	Trần Quốc	Thắng	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
125	9424055	Lê Hữu	Thịnh	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
126	9424058	Trần Thị Hồng	Thuận	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
127	9424062	Phan Thị Lệ	Thủy	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
128	9424059	Trần Văn	Thường	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
129	8424043	Huỳnh Thị Mai	Thy	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
130	9424069	Trần Như	Vũ	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1
131	9424070	Trần Thị Hồng	Xuyên	LT09QL	Chính quy	2012	Chuẩn B1

132	5224262	Lê Nguyễn Thanh	Dương	TC05QL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
133	5224268	Trương Hồng	Đức	TC05QL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
134	5224280	Lê Thanh	Hung	TC05QL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
135	5213077	Vũ Thế	Khải	TC05QL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
136	5224501	Nguyễn Văn	Lực	TC05QL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
137	5224303	Phạm Huỳnh	Son	TC05QL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
138	3224080	Nguyễn Gia	Tính	TC05QL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
139	5224346	Nguyễn Hùng	Thái	TC05QL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
140	5224323	Ung Hoài	Vũ	TC05QL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
141	5224009	Đỗ Tấn	Dân	TC05QLBN	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
142	5224029	Nguyễn Văn	Huế	TC05QLBN	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
143	5224093	Nguyễn Thanh	Phong	TC05QLBN	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
144	5224046	Cao Thế	Phương	TC05QLBN	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
145	5224051	Nguyễn Đức	Thanh	TC05QLBN	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
146	5224101	Huỳnh Hữu	Trung	TC05QLBN	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
147	5224075	Quách Phương	Vệ	TC05QLBN	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
148	5224357	Đông Phúc	Cường	TC05QLBX	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
149	5224382	Nguyễn Trung	Kiên	TC05QLBX	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
150	5224390	Phan Hoàng	Nam	TC05QLBX	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
151	5224395	Nguyễn Hồng	Phương	TC05QLBX	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
152	5224397	Đặng Thái	Son	TC05QLBX	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
153	5224398	Ngô Văn	Tám	TC05QLBX	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
154	5224413	Phạm Ngọc	Tuấn	TC05QLBX	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
155	5224415	Trương Thanh	Tùng	TC05QLBX	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
156	5224405	Lê Văn	Thành	TC05QLBX	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
157	5224409	Phạm Thị	Thủy	TC05QLBX	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
158	5224121	Hà Công	Đạo	TC05QLLD	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
159	5224130	Hoàng Trung	Hiếu	TC05QLLD	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
160	5224136	Phan Quốc	Hoàng	TC05QLLD	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
161	5224154	Lê Văn	Quý	TC05QLLD	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
162	5224169	Hoàng Vũ Quỳnh	Thoan	TC05QLLD	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
163	5224172	Đào Xuân	Thủy	TC05QLLD	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
164	5230508	Vương Hữu	Tính	TC05TBVL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
165	5235062	Nguyễn Minh	Vĩ	TC05TBVL	VLVH	15/08/2013	Nợ môn
166	6224152	Phạm Thành	An	TC06QLBT	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
167	6224160	Phạm Xuân	Châm	TC06QLBT	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
168	6224169	Mai Thanh	Đào	TC06QLBT	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
169	6224407	Nguyễn Chí	Khải	TC06QLBT	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
170	6224185	Diệp An	Lạc	TC06QLBT	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
171	6224207	Đồng Hữu	Nguyên	TC06QLBT	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
172	6224243	Võ Thanh	Xuân	TC06QLBT	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
173	6224609	Huỳnh Quốc	Hùng	TC06QLCC	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
174	6224251	Lê Trường	An	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
175	6224253	Nguyễn Thúy	An	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
176	6224259	Nguyễn Hữu	Bằng	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
177	6224271	Chu Đình	Duy	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
178	6224274	Trịnh Cao	Đăng	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
179	6224281	Lý Ngọc	Giảng	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
180	6224280	Nguyễn Chí	Giàu	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn

181	6224288	Phan Xuân	Huy	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
182	6224357	Tô Tuấn	Kiệt	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
183	6224292	Hồ Quốc	Liệt	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
184	6224314	Trịnh Hoàng	Phong	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
185	6224316	Huỳnh Thanh	Phúc	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
186	6224315	Ngô Thị	Phương	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
187	6224340	Lê Công	Tịnh	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
188	6224345	Nguyễn Phi	Trường	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
189	6224355	Trang Bảo	Xuyên	TC06QLCM	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
190	6224091	Nguyễn Đức	Thù	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
191	6224005	Lương Văn	Bảy	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
192	6224013	Nguyễn Quốc	Dũng	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
193	6224020	Nguyễn Ngọc Hoàng	Giang	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
194	6224021	Đỗ Thị Sơn	Hà	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
195	6224029	Nguyễn Thị Tuyết	Hằng	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
196	6224031	Trần Công	Hiếu	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
197	6224043	Đặng Xuân	Lam	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
198	6224045	Trần Thị Kim	Liên	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
199	6224046	Nguyễn Hoài	Linh	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
200	6224047	Dương Thành	Luân	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
201	6224121	Nguyễn Hoàng	Nam	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
202	6224056	Nguyễn Đặng Phúc	Nguyên	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
203	6224057	Nguyễn Thành	Nhân	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
204	6224062	Trần Đạt	Phong	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
205	6224066	Nguyễn Thị Lan	Phương	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
206	6224118	Trần Thanh	Sang	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
207	6224077	Nguyễn Ngọc Hoàng	Sáng	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
208	6224099	Nguyễn Đức	Toàn	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
209	6224104	Lê Ngọc	Tuấn	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
210	6224105	Trần Thanh	Tuấn	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
211	6224109	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
212	6224083	Hà Trung	Thành	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
213	6224089	Nguyễn Hoàng	Thông	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
214	6224090	Trần Thị Thi	Thơ	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
215	6224093	Trần Thị Thu	Thủy	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
216	6224113	Đỗ Quốc	Vân	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
217	6224114	Phan Quốc	Viết	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
218	6224032	Phạm Huỳnh	Hoa	TC06QLQ9	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
219	6224386	Nguyễn Văn	Dũng	TC06QLTG	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
220	6224411	Lê Quốc	Khánh	TC06QLTG	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
221	6224413	Nguyễn Anh	Khoa	TC06QLTG	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
222	6224421	Lê Bá	Lộc	TC06QLTG	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
223	6224423	Đặng Phước	Lợi	TC06QLTG	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
224	6224453	Nguyễn Thanh	Son	TC06QLTG	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
225	6224456	Nguyễn Thanh	Tài	TC06QLTG	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
226	6224467	Trữ Vĩnh	Thăng	TC06QLTG	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
227	6224468	Huỳnh Thị Việt	Thắng	TC06QLTG	VLVH	15/08/2014	Nợ môn
228	7224003	Mai Văn	Bảo	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
229	7224017	Bùi Đắc	Điềm	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn

230	7224124	Trần Văn Ri	Em	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
231	7224024	Nguyễn Văn	Hải	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
232	7224127	Trần Lương Nam	Hải	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
233	7224128	Trần Thị Thúy	Hằng	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
234	7224107	Huỳnh Cẩm	Hân	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
235	7224031	Võ Duy	Hoàng	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
236	7224033	Nguyễn Văn	Hồ	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
237	7224130	Nguyễn	Hội	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
238	7224041	Lại Xuân	Kiên	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
239	7224138	Nguyễn Tuấn	Kiệt	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
240	7224135	Nguyễn Hoài	Khanh	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
241	7224104	Nguyễn Tấn	Long	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
242	7224145	Nguyễn Duy	Nghi	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
243	7224051	Huỳnh Tấn	Nghĩa	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
244	7224149	Lê Ngọc	Nhân	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
245	7224054	Nguyễn Thành	Nhân	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
246	7224150	Nguyễn Thành	Nhân	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
247	7224061	Nguyễn Văn	Phương	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
248	7224063	Dương Bá	Quý	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
249	7224166	Nguyễn Thanh	Tâm	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
250	7224076	Võ Kiều	Tiên	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
251	7224077	Nguyễn Minh	Tiến	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
252	7224078	Nguyễn Văn	Tiến	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
253	7224081	Phan Văn	Tính	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
254	7224181	Mai Song	Toàn	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
255	7224183	Bùi Ngọc	Tuấn	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
256	7224086	Huỳnh Tấn	Tùng	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
257	7224087	Lâm Duy	Tự	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
258	7224069	Búi Quốc	Thịnh	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
259	7224173	Đỗ Phúc	Thịnh	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
260	7224070	Trần Trường	Thịnh	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
261	7224072	Ngô Thị Kim	Thoa	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
262	7224176	Lê Thị	Thuận	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
263	7224178	Bùi Tấn	Thương	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
264	7224082	Dương Minh	Trí	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
265	7224182	Ngô Duy	Trung	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
266	7224108	Lê Ngọc	Trường	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
267	7224185	Trần Hữu	Vinh	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
268	7224093	Trần Thanh	Vinh	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
269	7224095	Lê Hoàng	Vũ	TC07QLBN	VLVH	15/08/2015	Nợ môn
270	7124062	Phạm Phi	Long	16/03/1988	DH08QL	15/08/2016	Nợ môn

3. Kết luận.

Có 196 sinh viên đạt. Trong đó:

- Có 193 sinh viên chính quy.
- Có 03 sinh viên vừa làm vừa học.
- Đề nghị xét tương đương các môn sau:

Stt	MMH	Môn học	MMHTĐ	Môn học tương đương
-----	-----	---------	-------	---------------------

1	900109	Triết học Mác-Lê Nin	200106	Các nguyên lý cơ bản của CN Mác- Lê nin
2	902114	Toán cao cấp C1	202114	Toán cao cấp C1
3	902615	Toán cao cấp C2	202115	Toán cao cấp C2
4	902506	Giáo dục thể chất – 1k	202501	Giáo dục thể chất 1*
5	902507	Giáo dục thể chất- 2k	202502	Giáo dục thể chất 2*
6	902622	Pháp luật đại cương	202622	Pháp luật đại cương
7	914101	Nhập môn tin học A	214101	Tin học đại cương
8	900201	Quân sự 1	200201	Quân sự 1
9	900202	Quân sự 2	200202	Quân sự 2
10	908109	Kinh tế vi mô 1	208109	Kinh tế vi mô 1

- Kính đề nghị phòng Đào tạo nhập điểm của nhóm môn Tốt nghiệp cho các lớp DH08DC, DH08QL, DH08TB, CD09CQ theo tinh thần công văn 09/CV-QLĐĐ&BDS ngày 01/08/2012.

- Sinh viên lớp LT09QL chưa đạt trong xét tốt nghiệp tập trung hoàn thành chuẩn đầu ra tiếng anh theo Quy định của Nhà trường.

- Các lớp Đại học chính quy khóa 30 (năm 2004), cao đẳng chính quy khóa 31 (năm 2005) và các lớp Đại học hệ vừa làm vừa học khóa 2003 trở về trước đã hết hạn xét tốt nghiệp.

- Các lớp Đại học chính quy khóa 31 (năm 2005), cao đẳng chính quy khóa 32 (năm 2006) và các lớp Đại học hệ vừa làm vừa học khóa 2004 sẽ hết hạn xét tốt nghiệp vào ngày 15/08/2012.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG